

Bản án số: 42/2025/HS-ST

Ngày: 23-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hoàng Kim Chi

Các hội thẩm nhân dân:

- Ông Long Văn Thanh
- Ông Nguyễn Văn Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Mã Thùy Dung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên toà: Bà Mã Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 4 năm 2025, Tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 41/2025/HSST ngày 28 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với bị cáo:

Đỗ Thị Ng (Tên gọi khác: Không; giới tính: Nữ), sinh ngày 09 tháng 9 năm 1978 tại: huyện Quảng Hoà, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú, chỗ ở hiện nay: Tổ 01, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Đỗ Xuân Tình (đã chết); Con bà: Lê Thị Ráy; Chồng: Trần Lai Thành; Con: Có 01 con sinh năm 2002; Anh, chị, em ruột: Bị cáo là con cả trong gia đình có 03 chị em. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng từ ngày 22/01/2025 đến nay, có mặt tại phiên toà.

Người làm chứng:

1. Đoàn Văn D, sinh năm 1961, trú tại: Tổ 01, phường Sông H, thành phố Cao Bằng.

2. Nông Bích H, sinh năm 1968, trú tại: tổ 11, phường Đề Th, thành phố Cao Bằng.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 16/01/2025 Công an phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng nhận tin báo của quần chúng nhân dân về việc tại nhà riêng của Đỗ Thị Ng (Sinh năm 1978) tại Tổ 01, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng có biểu hiện nghi vấn đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô, số đề. Hồi 18 giờ 35 phút cùng ngày, tổ công tác Công an phường Sông Hiến phối hợp với Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng tiến hành kiểm tra đối với Đỗ Thị Ng về hành vi bán số lô, số đề trái phép. Vật chứng thu giữ: 03 (ba) tờ giấy trắng có ghi các con số và chữ (ghi ngày 16/01/2025) được đánh số thứ tự từ 01 đến 03; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu xanh đen, màn hình cảm ứng đã qua sử dụng.

Hồi 19 giờ 05 phút cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp người, chỗ ở của Đỗ Thị Ng tại Tổ 01, phường Sông Hiến, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng thu giữ: Số tiền 7.000.000đ trong két sắt tại phòng ngủ của Ng; Số tiền 5.625.000đ trong túi quần bên phải của Ng.

Quá trình điều tra xác định: Vào các buổi chiều hàng ngày, Đỗ Thị Ng ở nhà riêng tại Tổ 01, phường Sông H, thành phố Cao Bằng để ghi số lô, số đề cho khách dưới hình thức khách đến ghi trực tiếp tại nhà Ng hoặc nhắn tin qua điện thoại di động. Cụ thể, đối với khách mua số lô, Ng

lấy mỗi điểm lô 23.000đ (*hai mươi ba nghìn đồng*), khách trúng lô là khách đánh trúng hai số cuối của giải xổ số Miền Bắc ngày hôm đó, nếu trúng với mỗi điểm lô sẽ được trả 80.000đ (*Tám mươi nghìn đồng*). Với khách chơi đề, tỷ lệ được thua là 1/70, tương ứng nếu đánh trúng 1.000đ (*một nghìn đồng*) tiền đề thì được trả 70.000đ (*bảy mươi nghìn đồng*), khách trúng đề là khách đánh đúng hai số cuối của giải đặc biệt xổ số Miền Bắc của ngày hôm đó, khách chơi đề sẽ được Ng cắt lại 20% số tiền khách chơi. Giữa Ng và chủ đề có thỏa thuận khi Ng ghi lô đề (thư ký đề) sẽ được thanh toán 4% tổng số tiền khách chơi đề, với mỗi điểm lô sẽ được hưởng 1000đ (*một nghìn đồng*). Sau khi nhận số lô, số đề của khách, Ng sử dụng điện thoại đăng nhập vào tài khoản Telegram có tên “Hoàng Anh 1” đăng ký bằng số điện thoại 0384.113.905 để tổng hợp và nhắn tin chuyển cho chủ đề vào tài khoản Telegram có tên “Chi2” được đăng ký bằng số điện thoại 0332.687.861.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng đã tiến hành kiểm tra nội dung của 03 (ba) cặp ghi số lô, đề và 01 chiếc điện thoại đã thu giữ của Đỗ Thị Ng, xác định được như sau:

Ngày 16/01/2025, Đỗ Thị Ng nhận ghi số lô, số đề trái phép cho 06 người chơi thông qua 03 cặp lô đề và 04 tin nhắn điện thoại. Trong đó, bán được 260 điểm lô x 23.000,đ = 5.980.000,đ (*năm triệu chín trăm tám mươi nghìn đồng*) hưởng lợi 260.000,đ (*hai trăm sáu mươi nghìn đồng*); bán được 8.692.000,đ (*tám triệu sáu trăm chín mươi hai nghìn đồng*) tiền đề, hưởng lợi số tiền 347.680,đ (*ba trăm bốn mươi bảy nghìn sáu trăm tám mươi đồng*). Đối chiếu với kết quả xổ số kiến thiết Miền Bắc, ngày 16/01/2025 khách trúng thưởng số tiền 4.620.000,đ (*bốn triệu sáu*

trăm hai mươi nghìn). Như vậy tổng số tiền Ng đã đánh bạc là 19.292.000đ (mười chín triệu hai trăm chín mươi hai nghìn đồng), hưởng lợi 607.680đ (Sáu trăm linh bảy nghìn sáu trăm tám mươi đồng).

Tại bản cáo trạng số: 46/CT - VKSHA, ngày 28 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo: Đỗ Thị Ng về tội "Đánh Bạc" theo qui định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng đã truy tố và có khai nhận bổ sung bị cáo được nhận ghi sổ lô, số đề từ tháng 11/2024 đến ngày 16/01/2025, số tiền hưởng lợi bất chính tính đến ngày 15/01/2025 là 15.000.000đ. Tuy nhiên, sau mỗi ngày ghi sổ lô, số đề xong bị cáo đã xóa hết các dấu vết, không còn lưu bất cứ tài liệu gì, ngày 16/01/2025 khi bị Công an bắt quả tang thì tài liệu duy nhất là ngày 16/01/2025, bị cáo tự nguyện nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính 15.000.000 để nộp Ngân sách Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Đỗ Thị Ng phạm tội Đánh bạc. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Ng, xử phạt bị cáo Ng hình phạt tiền, mức phạt tiền từ 25.000.000đ - 30.000.000đ để sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, màn hình cảm ứng có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển vật chứng): 351816102265422/01, số IMEI 2: 351817102265420/01, lắp sim số 0972.692.531 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách số tiền 2.945.000đ trong số tiền 5.625.000đ bị thu giữ, vì đây là tiền do phạm tội mà có.

Trả lại cho bị cáo Ng tiền Việt Nam 7.000.000đ + 2.680.000đ (trong số tiền 5.625.000đ bị thu giữ) = 9.680.000đ, vì đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội.

Buộc bị cáo Ng phải nộp lại số tiền 607.680đ để sung Ngân sách Nhà nước vì đây là tiền hưởng lợi trái phép từ hành vi phạm tội mà có.

Đề nghị HĐXX ghi nhận sự tự nguyện nộp lại số tiền hưởng lợi bất chính 15.000.000đ từ hành vi ghi sổ lô, số đề trái phép để sung Ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Đề nghị HĐXX xử buộc bị cáo phải chịu nộp 200.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

Tại phần tranh luận bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với bản luận tội của kiểm sát viên về tội danh và hình phạt.

Khi được nói lời sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Đỗ Thị Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi Đánh bạc mà bị cáo đã thực hiện, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã chứng minh được: Ngày 16/01/2025 tại Tổ 01, phường Sông H, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, Đỗ Thị Ng đã có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức ghi số lô, số đề. Tổng số tiền Đỗ Thị Ng dùng để đánh bạc là 19.292.000đ (*mười chín triệu hai trăm chín mươi hai nghìn đồng*), hưởng lợi số tiền 607.680,đ (*Sáu trăm linh bảy nghìn sáu trăm tám mươi đồng*).

Hành vi của bị cáo Ng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015.

“Điều 321. Tội đánh bạc

1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

... ”.

Như vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng truy tố bị cáo Đỗ Thị Ng về tội "Đánh Bạc" theo qui định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi lợi dụng kết quả quay thưởng xổ số kiến thiết miền bắc để nhận cược số lô, số đề trái pháp luật của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm trật tự quản lý kinh tế, trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, gây thất thoát nguồn thu Ngân sách nhà nước. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi không phải là đại lý của Công ty Xổ số kiến thiết Miền Bắc nhưng tự ý lợi dụng kết quả quay thưởng Xổ số kiến thiết Miền Bắc để nhận cược số lô, số đề trái pháp luật là phạm tội Đánh bạc nhưng bị cáo vẫn thực hiện với lỗi cố ý, với động cơ nhằm hưởng lợi cá nhân và dẫn đến gây thất thoát nguồn thu Ngân sách nhà nước. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự tương ứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tại phiên tòa và tại cơ quan điều tra đã khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo đã tạm nộp số tiền 5.000.000đ để đảm bảo thi hành án nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo Ng là người có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo vì hám lời trước mắt mà vi phạm pháp luật. Tội phạm bị cáo thực hiện là xâm phạm trật tự quản lý kinh tế nên việc áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về việc xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, màn hình cảm ứng có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển vật chứng): 351816102265422/01, số IMEI 2: 351817102265420/01, lắp sim số 0972.692.531 điện thoại cũ đã qua sử dụng. Đây là công cụ phạm tội, còn giá trị sử dụng nên cần phát mại sung Ngân sách Nhà nước

Đối với số tiền 2.945.000đ trong số tiền 5.625.000đ bị thu giữ, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

Đối với tiền Việt Nam 7.000.000đ + 2.680.000đ (trong số tiền 5.625.000đ bị thu giữ) = 9.680.000đ, đây là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo Ng.

Đối với số tiền 607.680đ, thu lợi bất chính, đây là tiền do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo nộp lại để sung Ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền thu lợi bất chính 15.000.000đ bị cáo tự nguyện nộp bổ sung Ngân sách Nhà nước, đây là tài sản do phạm tội mà có nên cần ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo.

[7] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử đã xem xét áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đối với các vấn đề liên quan, cụ thể:

Đối với hành vi ghi số lô, số đề trái phép bị cáo khai nhận từ tháng 11/2024 đến ngày bị bắt ngày 16/01/2025, tuy nhiên do bị cáo đã xóa sạch dấu vết, không còn bất cứ tài liệu nào còn được lưu trữ, Ngày 16/01/2025, Công an đã khám xét và điều tra cũng không thu thập được gì thêm nên không có căn cứ để trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Đối với tài khoản Telegram có tên “Chi2” được đăng ký bằng số điện thoại 0332.687.861 (xác định là chủ đề). Quá trình xác minh xác định số điện thoại đó do

Lý Thị Cảnh (*sinh năm 1987, trú tại: xã Cao Thăng, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng*) đứng tên đăng ký. Cơ quan điều tra tiến hành làm việc, Lý Thị Cảnh xác định không được đăng ký hoặc sử dụng số điện thoại 0332.687.861. Cảnh chưa cho ai mượn căn cước công dân và cũng không quen biết ai tên Ng. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Cảnh.

Đối với số thuê bao 0376.072.147 và 0913.560.300 quá trình điều tra xác định do Đoàn Văn D (*sinh năm 1961, trú tại: Tổ 01, phường Sông H, thành phố Cao Bằng*) và Nông Bích H (*sinh năm 1968, trú tại: tổ 11, phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng*) đứng tên đăng ký. Tại Cơ quan điều tra, Dưỡng và Hợp đều thừa nhận là những người ghi số lô, số đề trái phép thông qua tin nhắn điện thoại với Ng. Qua xác minh xác định Dưỡng, Hợp đều chưa có tiền án, tiền sự và số lần đánh bạc cao nhất chưa đến 5.000.000đ. Do đó Công an thành phố Cao Bằng đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội bằng hình thức phạt tiền là có căn cứ, đúng quy định.

Đối với số thuê bao “0961.024.940” đã nhắn tin mua số lô, số đề với Ng ngày 16/01/2025, quá trình điều tra xác định chủ số điện thoại là Trịnh Kim Dung (*sinh năm 1978, trú tại: tổ 04, phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng*), tuy nhiên quá trình xác minh, lấy lời khai của Dung được biết Dung không đi đăng ký, không được sử dụng số sim điện thoại này. Dung chưa cho ai mượn căn cước công dân và cũng không quen biết ai tên Ng. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý đối với Dung.

Đối với những khách trực tiếp tới ghi số lô đề, trên các thẻ chỉ thể hiện các số lô, đề kèm theo số tiền của người chơi. Đỗ Thị Ng không biết tên tuổi, địa chỉ của những người này, do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, làm rõ.

Đối với những người được chủ đề giao đến thanh toán tiền mua bán số lô, số đề với Ng. Ng không quen biết, không rõ tên tuổi, địa chỉ do đó Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra xác minh.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về Điều luật áp dụng: Căn cứ khoản 1 Điều 321; các Điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 35 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo Đỗ Thị Ng.

2. Về Tội danh: Tuyên bố: Bị cáo Đỗ Thị Ng phạm tội “Đánh bạc”;

3. Về Hình phạt: Xử phạt: Bị cáo Đỗ Thị Ng hình phạt tiền, số tiền là 25.000.000đ để sung Ngân sách Nhà nước, bị cáo được trừ vào số tiền 5.000.000đ đã tạm nộp tại Biên lai số 0001454 ngày 14/4/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự tỉnh Cao Bằng. Bị cáo còn phải nộp số tiền 20.000.000đ.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự, xử:

Tịch thu phát mại sung Ngân sách Nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu vàng, màn hình cảm ứng có số IMEI 1 (theo quyết định chuyển

vật chứng): 351816102265422/01, số IMEI 2: 351817102265420/01, lắp sim số 0972.692.531 điện thoại cũ đã qua sử dụng.

Tịch thu sung ngân sách số tiền 2.945.000đ trong số tiền 5.625.000đ bị thu giữ.

Trả lại cho bị cáo Ng tiền Việt Nam 7.000.000đ + 2.680.000đ (trong số tiền 5.625.000đ bị thu giữ) = 9.680.000đ.

Buộc bị cáo phải nộp lại số tiền 607.680đ tiền thu lợi bất chính để sung Ngân sách Nhà nước.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu tại kho Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng, biên bản giao nhận vật chứng số 75, ngày 02/4/2025.

Ghi nhận sự tự nguyện nộp lại số tiền 15.000.000đ tiền thu lợi bất chính của bị cáo Ng để sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về án phí: Áp dụng Điều 135 Của Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Xử buộc bị cáo Đỗ Thị Ng phải chịu nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung Ngân sách Nhà nước.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án, ngày 23/4/2025.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Sở tư pháp;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Hoàng Kim Chi

